

Rèn luyện một số kỹ năng sư phạm cho sinh viên mầm non nhằm đáp ứng yêu cầu đổi mới hiện nay

Lưu Thị Thu Hằng*

*Trường Đại học Hà Tĩnh

Received: 16/04/2024; Accepted: 26/04/2024; Published: 15/5/2024

Abstract: Training pedagogical skills for preschool students is an extremely important task for pedagogical schools that specialize in Early Childhood Education, with the goal of ensuring that students not only master the knowledge and methods of applying theory to practice in teaching children, but also master some basic skills in organizing children's activities. In the framework of education in general, and ECEC in particular, there are many innovations and integration of new positive approaches, therefore focusing on training students' pedagogical abilities becomes even more vital and must be carried out throughout. Flexibility and consistency throughout the instructional program, as well as opportunities for students to practice occupational skills.

Keywords: Pedagogical skills, preschool students, educational innovation

1. Đặt vấn đề

Sự phát triển mạnh mẽ của nền kinh tế và khoa học công nghệ, xu thế toàn cầu hóa đã mở ra những thay đổi rõ nét trong giáo dục và chiến lược phát triển con người. Muốn tạo ra những công dân hiện đại, những con người dễ dàng thích ứng với đổi mới và những thách thức trong cuộc sống hiện nay thì ngay từ các cấp bậc học đã cần phải tạo dựng một môi trường giáo dục thật sự có chất lượng, bám sát với những giá trị cơ bản của con người, xã hội và nhu cầu thực tiễn.

Trong hệ thống giáo dục quốc dân, giáo dục mầm non (GDMN) là bậc thang đầu tiên, đặt nền tảng hình thành nhân cách con người nên có vị trí rất quan trọng trong chiến lược phát triển nguồn lực con người. Đội ngũ giáo viên chính là lực lượng nòng cốt để thực hiện các mục tiêu giáo dục, hướng đến phát triển thế hệ trẻ Việt Nam với những giá trị văn hóa phù hợp với điều kiện mới của đất nước, khơi dậy sức sáng tạo và những năng lực tiềm ẩn trong xây dựng, phát triển đất nước. Vì thế, việc đào tạo thế hệ GVMN vừa nắm vững lý luận vừa thành thạo các kỹ năng sư phạm (KNSP) là điều vô cùng cần thiết trong giai đoạn hiện nay.

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Khái niệm và phân loại KNSP của sinh viên mầm non

Về khái niệm KNSP, đã có nhiều tác giả tâm lý, giáo dục học trong và ngoài nước nghiên cứu. Theo tác giả O.A.Abdoullina: “KNSP là sự lĩnh hội những cách thức và biện pháp giảng dạy và giáo dục dựa trên sự vận dụng một cách tự giác các kiến thức tâm

lý giáo dục và lý luận dạy học bộ môn” [4]. Tác giả Nguyễn Như An đã cho rằng: “kỹ năng sư phạm là khả năng thực hiện có kết quả một số thao tác hay một loạt các thao tác phức tạp của hành động sư phạm bằng cách lựa chọn và vận dụng những tri thức, những cách thức, những quy trình đúng đắn”[2]. Còn rất nhiều cách quan niệm khác nhau, nhưng cơ bản các nhà nghiên cứu đều nhấn mạnh khả năng vận dụng những tri thức và kinh nghiệm vào việc giải quyết các thao tác của hành động dạy học trong hoạt động dạy học. Như vậy, KNSP là khả năng thực hiện có hiệu quả hoạt động sư phạm trên cơ sở nắm vững phương thức thực hiện và vận dụng linh hoạt sáng tạo tri thức, kinh nghiệm phù hợp với các điều kiện của hoạt động sư phạm.

Phân loại các KNSP của sinh viên chuyên ngành GDMN có nhiều cách khác nhau xuất phát từ các cách tiếp cận khác nhau. Dựa vào các nhiệm vụ, chức năng của giáo viên mầm non, các nhà giáo dục học Nga như V.I. Loghinova, P.G. Xamorukova.. phân loại các kỹ năng (KN) gồm có: KN nhận thức; KN nghiên cứu; KN kích thích; KN thông tin; KN tổ chức - kiến tạo; KN chẩn đoán; KN phối hợp; KN giao tiếp; KN làm mẹ. Một số tác giả (E.A. Pankô, L.G. Xemusina) căn cứ vào các kỹ năng đặc thù của nghề giáo viên mầm non để phân chia thành năm nhóm như sau: KN nhận thức; KN thiết kế; KN tổ chức và giao tiếp; KN chuyên biệt (vẽ, xây dựng, hát, múa); kỹ năng tổ chức cho mỗi loại hoạt động. Các tác giả Việt Nam (Hoàng Thị Phương, Tào Thị Hồng Vân, Trịnh Thị Minh Loan...) đã nêu ra một số KNSP cơ bản cần hình thành cho sinh viên khoa

GDMN như: KN thiết kế hoạt động giáo dục, KN phân tích đánh giá hoạt động giáo dục, KN quan sát và đánh giá, KN giải quyết các tình huống... Trên cơ sở đó, dựa vào đặc thù của hoạt động chăm sóc giáo dục trẻ mầm non, chúng ta thấy rằng: đây là hoạt động sự phạm thể hiện sự tương tác giữa giáo viên và trẻ trong quá trình hoạt động. Giáo viên với vai trò là người lập kế hoạch tổ chức nhằm cung cấp kiến thức, kinh nghiệm về cuộc sống xã hội, còn trẻ em thì giữ vai trò trung tâm trong việc lĩnh hội, tiếp thu và được hoạt động trong một môi trường giáo dục thực sự có nhiều cơ hội để phát huy các năng lực của bản thân nhằm phát triển nhân cách toàn diện. Giáo viên mầm non vừa phải giáo dục, dạy trẻ lại vừa chăm sóc nuôi dưỡng, bảo vệ trẻ trong mọi hoạt động ở trường mầm non, vì thế ngoài những kỹ năng chung của một người giáo viên thì còn cần hình thành những kỹ năng riêng biệt, phù hợp để tham gia hiệu quả vào quá trình sự phạm này. Như vậy, sinh viên mầm non cần được hình thành, rèn luyện một số kỹ năng sự phạm cơ bản sau:

- Kỹ năng nhận thức.

Kỹ năng nhận thức là cách thức tiếp thu, xử lý thông tin một cách hiệu quả của con người trong những điều kiện cụ thể nhằm đạt được một mục đích nào đó. Với sinh viên mầm non, kỹ năng này thể hiện ở việc tiếp thu kiến thức về chuyên ngành giáo dục mầm non, hiểu được đặc điểm tâm sinh lý, quy luật phát triển của trẻ; nắm rõ chương trình chăm sóc giáo dục cũng như các phương pháp tổ chức hoạt động của trẻ... Khi có những kỹ năng tư duy thì sinh viên sẽ dễ dàng hơn trong quá trình lĩnh hội kiến thức các môn học, đó là cơ sở quan trọng để giúp các em có sự định hướng, sáng tạo và biết chọn lọc thông tin trong việc tiếp cận những xu hướng, quan điểm đổi mới về giáo dục.

Đối với quá trình tổ chức hoạt động, kỹ năng nhận thức sẽ giúp người giáo viên biết lựa chọn nội dung, xác định rõ mục tiêu, phương pháp, hình thức, môi trường giáo dục... phù hợp với đặc điểm, nhu cầu của trẻ; khơi gợi tối đa sự hứng thú và đặc biệt là kích thích các năng lực tham gia vào hoạt động ở trẻ.

- Kỹ năng lập kế hoạch chăm sóc giáo dục trẻ

Lập kế hoạch chăm sóc giáo dục trẻ là quá trình thiết kế một bản dự thảo tổng thể, dự kiến các mục tiêu đạt được trên trẻ, xác định và lựa chọn nội dung, phương pháp chăm sóc- giáo dục trẻ để thực hiện mục tiêu trong một khoảng thời gian nhất định. Muốn xây dựng được một bản kế hoạch phù hợp dựa trên quan điểm “lấy trẻ làm trung tâm” thì giáo viên

cần lựa chọn những nội dung, đề tài mà trẻ hứng thú và có nhiều cơ hội để khai thác các nhiệm vụ, tình huống đa dạng, kích thích năng lực của trẻ. Vì thế, sinh viên cần luyện tập việc vạch ra những ý tưởng như xây dựng mạng nội dung, mạng hoạt động... trên cơ sở căn cứ vào đặc điểm trẻ, điều kiện vật chất của lớp học, nhà trường; tự phân biệt trong quá trình lựa chọn các hoạt động dự kiến tổ chức (về mong muốn, cảm xúc của trẻ, hiệu quả mang lại...)

- Kỹ năng xây dựng môi trường hoạt động

Môi trường giáo dục ở trường mầm non là tổng hợp những điều kiện tự nhiên và xã hội trực tiếp ảnh hưởng đến hoạt động chăm sóc, giáo dục trẻ. Một trong những nhiệm vụ ưu tiên hàng đầu của giáo viên là xây dựng môi trường giáo dục lấy trẻ làm trung tâm nghĩa là việc thiết kế không gian học tập, vui chơi, các nguyên vật liệu... phải dựa vào nhu cầu, hứng thú và khả năng của trẻ. Môi trường ấy không chỉ do giáo viên tạo nên mà có cả sự tham gia của đứa trẻ, mục tiêu là cung cấp đa dạng các cơ hội để trẻ được trải nghiệm, giúp trẻ tái hiện lại những kiến thức đã được học, được nhìn thấy, nghe thấy và sờ thấy. Việc xây dựng môi trường hoạt động cho trẻ cần đảm bảo các nguyên tắc: tính an toàn, thúc đẩy sự phát triển óc thẩm mỹ, sáng tạo cho trẻ; có tính mở, kích thích trẻ tích cực hoạt động... Trong quá trình thực hành, thực tập ở trường Mầm non, sinh viên cần tận dụng tối đa cơ hội cùng trẻ tham gia vào sắp xếp môi trường góc chơi, lớp học; nghiên cứu tài liệu kết hợp với quan sát, học hỏi để tự thiết kế được không gian, nguyên vật liệu cho mỗi hoạt động cụ thể...

- Kỹ năng tổ chức hoạt động giáo dục

Tổ chức hoạt động cho trẻ là kỹ năng nghề nghiệp không thể thiếu của giáo viên mầm non, qua đó hình thành các kỹ năng sự phạm như KN kích thích và duy trì hứng thú của trẻ, KN tương tác, KN giao tiếp, KN sử dụng các phương tiện... Quá trình tổ chức hoạt động cho trẻ chính là việc sinh viên sử dụng kiến thức, hiểu biết, kinh nghiệm của bản thân và các kỹ năng tổng hợp, đó là: vận dụng hợp lý các kiến thức liên môn; các phương pháp dạy học theo hướng phát huy tính tích cực, chủ động, năng lực học tập và tư duy sáng tạo của trẻ; sử dụng linh hoạt các phương tiện dạy học, công nghệ thông tin làm tăng hiệu quả dạy học... Mặc dù trong thời gian học tập ở Trường Sư phạm, sinh viên không tương tác trực tiếp với trẻ nhiều nhưng nếu giảng viên chú trọng kỹ năng này thì có thể tăng cường vận dụng hoạt động thực hành trong mỗi bài học để giúp sinh viên hình dung rõ hơn thực tế chăm sóc giáo dục trẻ và được tập luyện các thao tác hành động cụ

thể nhất. Đặc biệt, thông qua kiến tập, thực hành thường xuyên và thực tập sư phạm ở các Trường Mầm non thì sinh viên có nhiều cơ hội để trau dồi kỹ năng tổ chức hoạt động cho trẻ.

Ngoài ra, trong suốt thời gian học tập, sinh viên còn cần rèn luyện các kỹ năng chuyên biệt như kỹ năng vẽ, hát, múa, thiết kế, xếp hình, đọc diễn cảm, thực hiện các bài tập thể dục đúng và đẹp, biểu diễn rối, sử dụng các phương tiện kỹ thuật để dạy học, chăm sóc cây trồng, vật nuôi trong nhà....

Những KNSP cơ bản trên có ý nghĩa quan trọng trong việc hình thành phẩm chất và năng lực nghề nghiệp cho sinh viên. Mặc dù một số trường Sư phạm đào tạo chuyên ngành GDMN đã chú trọng rèn kỹ năng nghề nhưng mới chỉ đáp ứng được những yêu cầu cơ bản trong đào tạo GVMN nên sau khi ra trường các em vẫn chưa thích nghi nhanh với những đổi mới trong nội dung chương trình, phương pháp tổ chức...; còn lúng túng trong cách xử lý tình huống thực tiễn. Với Dự thảo chương trình GDMN mới hiện nay (dự kiến thí điểm từ năm học 2025-2026), quan điểm tiếp cận năng lực hướng đến hình thành giá trị cốt lõi và năng lực chung dựa trên trực tình cảm xã hội; tăng cường tính “mở” của chương trình; tích hợp với các phương pháp giáo dục tiên tiến hiện đại, đáp ứng yêu cầu đổi mới và hội nhập quốc tế... thì vấn đề rèn luyện KNSP cho sinh viên cần được các Trường Sư phạm quan tâm hơn và có những đổi mới cụ thể trong chương trình đào tạo.

2.2. Một số biện pháp nâng cao hiệu quả rèn luyện KNSP cho SV

- Trong quá trình giảng dạy các học phần, giảng viên cần tăng cường các phương pháp để sinh viên được nghiên cứu, tiếp thu nội dung lý thuyết một cách chủ động; làm rõ cách thức vận dụng vào thực tiễn; yêu cầu sinh viên sử dụng các kỹ năng nhận thức để tích lũy kiến thức một cách sâu sắc. Từ đó, sinh viên sẽ biết xác định vấn đề, phân tích bối cảnh hoạt động...trên cơ sở hiểu về đặc điểm tâm sinh lý của trẻ, các điều kiện liên quan đến quá trình chăm sóc giáo dục trẻ.

- Cần tạo nhiều cơ hội cho sinh viên luyện tập giảng dạy nhằm giúp các em hình thành các kỹ năng tổ chức hoạt động: KN quan sát, KN tương tác, giao tiếp, KN bố trí, sắp xếp các khu vực học tập/vui chơi, nguyên vật liệu, KN đặt câu hỏi và trả lời trẻ, KN duy trì hứng thú...

- Tổ chức cho sinh viên thâm nhập thực tiễn, làm quen với trẻ và các hoạt động ở trường MN thông qua các giờ thực hành của các bộ môn phương pháp

và các đợt kiến tập, thực tập. Sinh viên cần tham gia vào các hoạt động nhóm để thảo luận, phản biện, đánh giá...

- Giảng viên tích cực lồng ghép vào nội dung giảng dạy, vận dụng cụ thể vào hoạt động thực tế, hướng dẫn sinh viên tiếp cận những đổi mới về nội dung chương trình, các phương pháp hiện đại...

- Tổ chức nhiều hình thức đa dạng để sinh viên được tự tin thể hiện các KNSP trong việc tiếp thu tri thức, vận dụng hiểu biết kinh nghiệm và tổ chức hoạt động chăm sóc giáo dục trẻ: ví dụ như thi nghiệp vụ sư phạm, thi đua giữa các nhóm về lập kế hoạch, trình bày ý tưởng...

- Các trường cao đẳng, đại học đào tạo GVMN cần nắm vững những văn bản liên quan đến đào tạo giáo viên mầm non như Chương trình GDMN, Chuẩn nghề nghiệp giáo viên...; cập nhật đổi mới về xu hướng, nội dung, phương pháp...về chăm sóc giáo dục trẻ để chỉnh sửa, xây dựng chương trình đào tạo, chương trình các môn học phù hợp thực tiễn, phát huy năng lực sinh viên.

3. Kết luận

Có thể nói, việc xây dựng đội ngũ GVMN với chất lượng như thế nào có ý nghĩa lớn đối với sự lớn mạnh của ngành GDMN và sự phát triển thế hệ trẻ tương lai cho đất nước. Cần đào tạo những GVMN vừa nắm vững chuyên môn vừa thành thạo tay nghề, có hệ thống kỹ năng sư phạm đáp ứng công tác chăm sóc giáo dục trẻ đang trong quá trình đổi mới như hiện nay. Vì thế, ngay từ khi còn trên ghế giảng đường, sinh viên đã cần xác định rõ phẩm chất năng lực nghề nghiệp cần hình thành và rèn luyện như thế nào?. Các trường đào tạo phải thực sự chú trọng đến sản phẩm đầu ra nhằm cung cấp cho xã hội một nguồn nhân lực có chất lượng, phù hợp nhu cầu phát triển thực tiễn, bởi điểm đến của giáo dục Việt Nam theo Nghị quyết 29 của BCH Trung ương khóa XIII chính là “nền giáo dục phát triển toàn diện năng lực và phẩm chất người học”[1]

Tài liệu tham khảo

1. BCH Trung ương Đảng khóa XIII, *Nghị quyết 29-NQ/TW*, ngày 17 tháng 11 năm 2022
2. Nguyễn Như An, *Hệ thống kỹ năng giảng dạy trên lớp về môn giáo dục học và quy trình rèn luyện hệ thống đó cho sinh viên khoa Tâm lý giáo dục*, Luận án tiến sĩ, 1991
3. Nguyễn Hữu Dũng, *Hình thành kỹ năng sư phạm cho sinh viên sư phạm*, Nxb Đại học Sư phạm Hà nội, 2004
4. K.K. Platonov và G.G.Golubev, *Tâm lý học*, Nxb Moscow, 1977